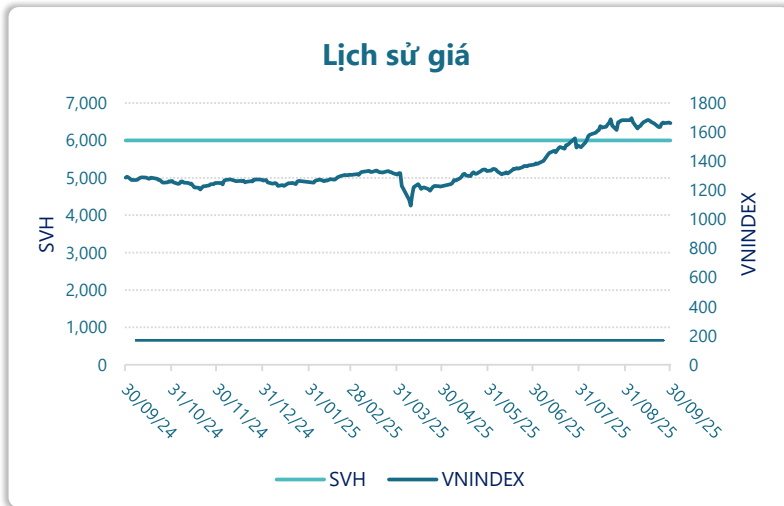




CTCP Thủy điện Sông Vàng (UPCOM: SVH)



Thông tin giao dịch	30/09/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	6,000
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	6,000
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	6,000
SL cổ phiếu LH	14,820,662
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	89
P/E	1.8
EPS	3,413

DT thuần

Q3/25

15.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▼3.10 | -16.5%

YoY: ▲ 7.55 | 92.6%

LN sau thuế

Q3/25

8.15

tỷ VNĐ

QoQ: ▼2.25 | -21.7%

YoY: ▲ 6.73 | 474%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

66.6%

+/- YoY: ▲ 28.0%

DT thuần

9T 2025

59.8

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 24.3 | 68.6%

LN sau thuế

9T 2025

36.0

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 20.9 | 139%

ROE

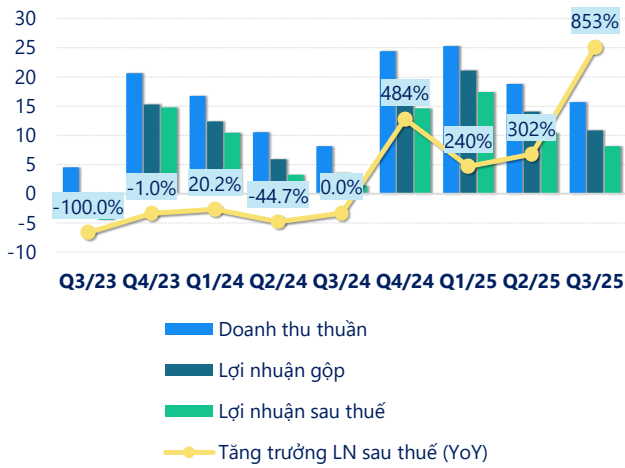
Q3/25

21.8%

+/- YoY: ▲ 6.0%

tỷ VNĐ

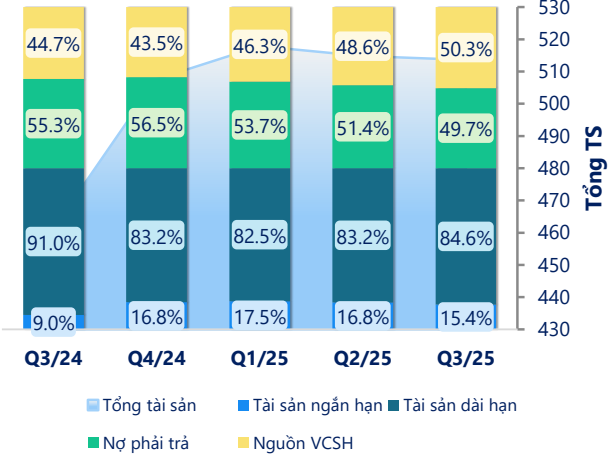
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

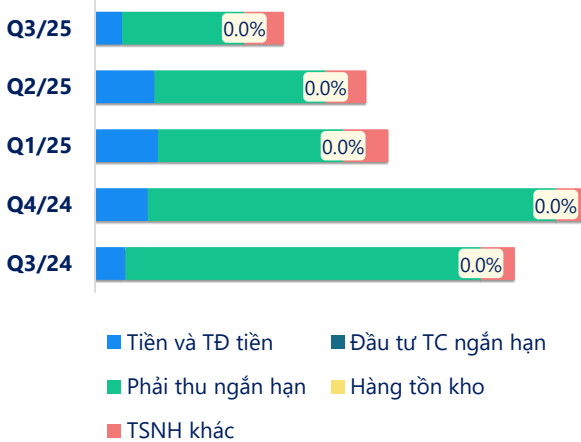
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



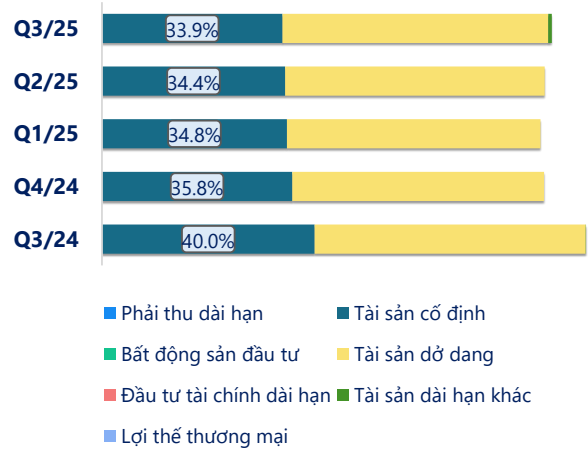
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

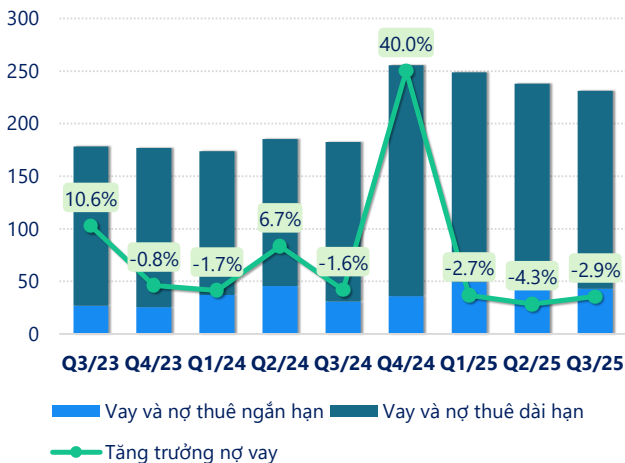
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

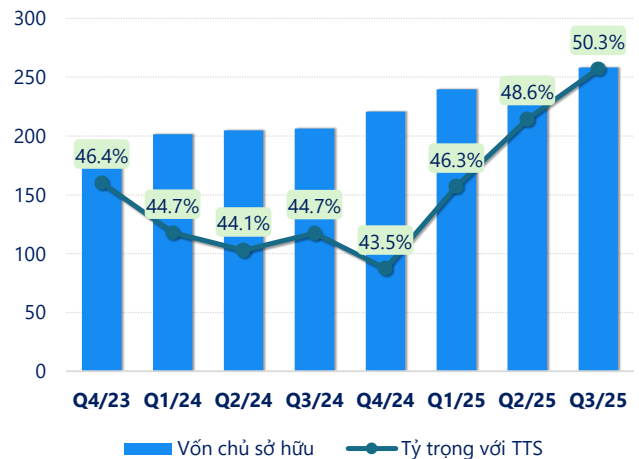
Nợ vay



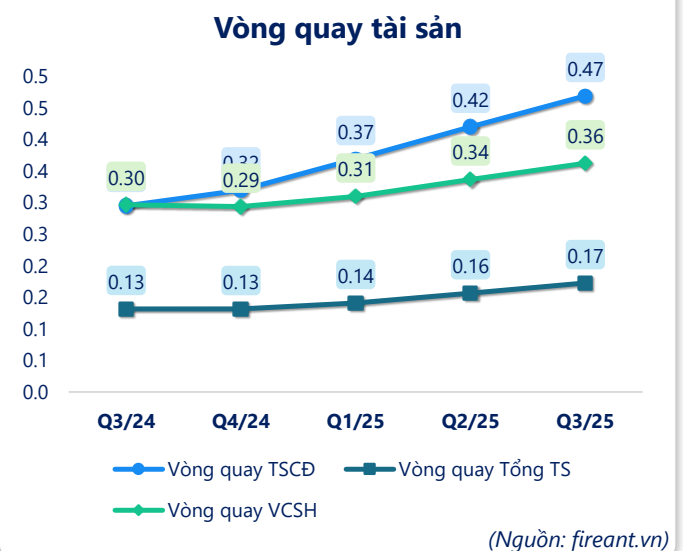
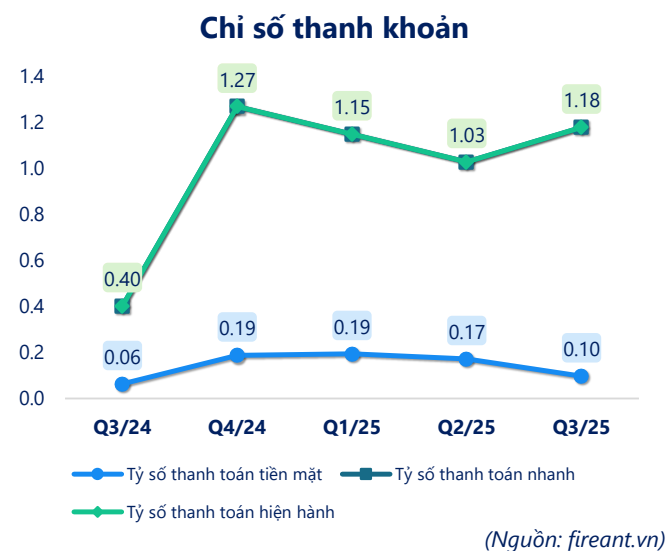
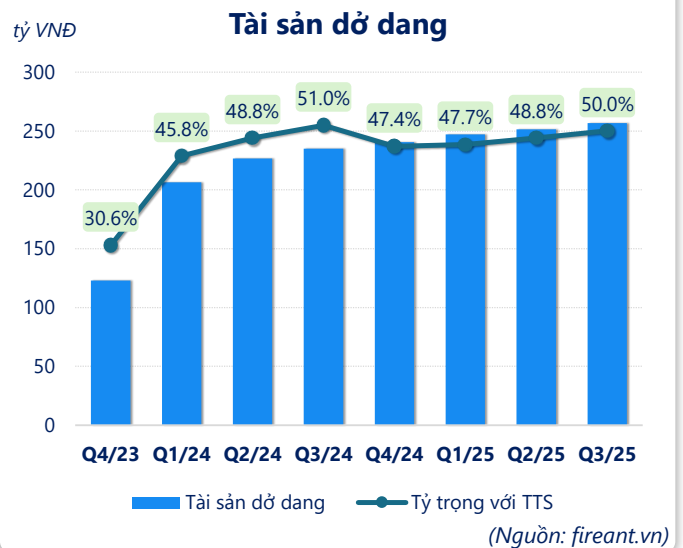
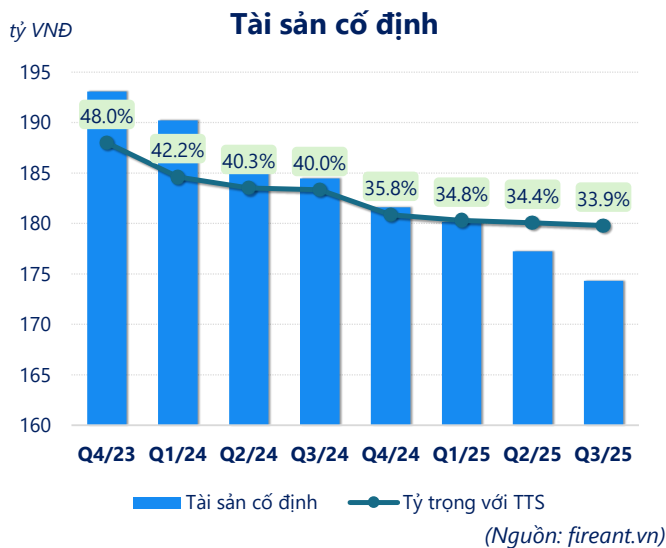
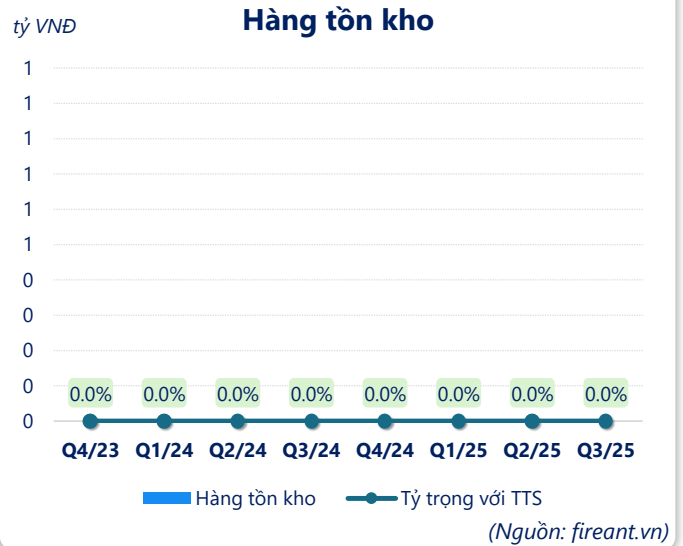
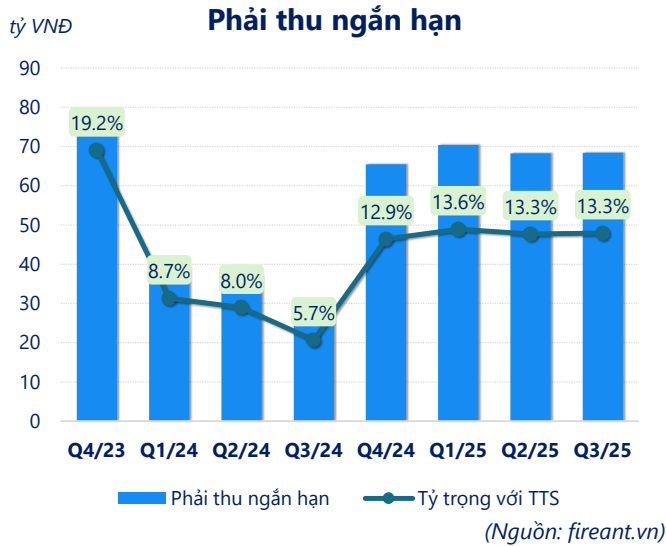
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)



CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	461	508	518	515	514
Tài sản ngắn hạn	41.7	85.5	90.7	86.2	79.1
Tiền và tương đương tiền	6.58	12.6	15.3	14.4	6.52
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	26.5	65.5	70.4	68.2	68.4
Hàng tồn kho	0	0	0	0	0
Tài sản ngắn hạn khác	8.58	7.36	4.95	3.58	4.18
Tài sản dài hạn	420	422	427	429	434
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	184	182	180	177	174
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	235	241	247	251	257
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	0.04	0	0	0	3.32
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	255	287	278	265	255
Nợ ngắn hạn	104	67.3	78.9	83.8	67.1
Vay và nợ thuê ngắn hạn	30.9	36.0	49.4	57.0	42.9
Phải trả người bán ngắn hạn	67.5	22.7	22.9	21.9	18.2
Nợ dài hạn	152	219	199	181	188
Vay và nợ thuê dài hạn	152	219	199	181	188
Nguồn vốn chủ sở hữu	206	221	240	250	258
Vốn chủ sở hữu	206	221	240	250	258
Vốn điều lệ	148	148	148	148	148
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)